

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 500/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại;

Căn cứ Nghị định số 96/2017/NĐ-CP ngày 16/8/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp và Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Bộ Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực hòa giải thương mại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Cục trưởng Cục Bộ trợ tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Tư pháp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này *HT*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Vụ Các vấn đề chung về XDPL (để t/h);
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, BTTP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Tiên Dũng



PHỤ LỤC

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC
HOÀ GIẢI THƯƠNG MẠI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ TƯ PHÁP**

*(Kèm theo Quyết định số 500/QĐ-BTP ngày 26 tháng 3 năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

**Phần I. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực
hoà giải thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp**

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A.	Thủ tục hành chính cấp Trung ương		
1.	Cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
2.	Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
3.	Bổ sung hoạt động hoà giải thương mại cho Trung tâm trọng tài	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
4.	Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hoà giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
5.	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
6.	Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
7.	Cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
8.	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp
9.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hoà giải thương mại	Bộ Tư pháp



B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh			
1.	Đăng ký làm hoà giải viên thương mại vụ việc	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
2.	Thôi làm hoà giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
3.	Đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
4.	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
5.	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
6.	Đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
7.	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hoà giải thương mại	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
8.	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
9.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
10.	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
11.	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
12.	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp
13.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Hoà giải thương mại	Sở Tư pháp

Phần II. Nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

A. Thủ tục hành chính cấp Trung ương

1. Thủ tục cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn hoà giải viên thương mại muốn thành lập Trung tâm hoà giải thương mại thì lập hồ sơ đề nghị thành lập Trung tâm hoà giải thương mại gửi Bộ Tư pháp.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thành lập Trung tâm hoà giải thương mại theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành.

- Danh sách sáng lập viên.

- Giấy tờ chứng minh sáng lập viên đủ tiêu chuẩn hoà giải viên thương mại quy định khoản 1 Điều 7 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP.

- Dự thảo Quy tắc hoà giải của Trung tâm.

Nội dung của Quy tắc hoà giải của Trung tâm không được trái quy định của pháp luật.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập cho Trung tâm hoà giải thương mại; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

- Người bị từ chối có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Công dân Việt Nam có đủ tiêu chuẩn hoà giải viên thương mại quy định tại khoản 1 Điều 7 Nghị định số 22/2017/NĐ-CP:

- Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự; có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín, độc lập, vô tư, khách quan;

- Có trình độ đại học trở lên và đã qua thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 02 năm trở lên;

- Có kỹ năng hoà giải, hiểu biết pháp luật, tập quán kinh doanh, thương mại và các lĩnh vực liên quan.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 02/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

2. Cấp lại Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm hòa giải thương mại mà Giấy phép thành lập bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu huỷ dưới hình thức khác có thể gửi giấy đề nghị cấp lại đến Bộ Tư pháp để được cấp lại.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét cấp lại Giấy phép thành lập.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm hoà giải thương mại.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hoà giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 08/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

3. Bổ sung hoạt động hoà giải thương mại cho Trung tâm trọng tài

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm trọng tài đã được cấp Giấy phép thành lập và đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trọng tài thương mại muốn thực hiện hoạt động hoà giải thương mại thì lập hồ sơ đề nghị bổ sung hoạt động hoà giải thương mại gửi Bộ Tư pháp.

- Các sáng lập viên nộp hồ sơ đề nghị thành lập Trung tâm trọng tài muốn Trung tâm trọng tài được đồng thời thực hiện hoạt động hoà giải thương mại thì trong hồ sơ thành lập Trung tâm trọng tài gửi kèm theo Dự thảo Quy tắc hoà giải.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định bổ sung hoạt động hoà giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị bổ sung hoạt động hoà giải thương mại theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành.

- Dự thảo Quy tắc hoà giải của Trung tâm.

Nội dung của Quy tắc hoà giải của Trung tâm không được trái quy định của pháp luật

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tư pháp ra quyết định bổ sung hoạt động hoà giải thương mại cho Trung tâm trọng tài; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm trọng tài, cá nhân.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định bổ sung hoạt động hoà giải thương mại cho Trung tâm trọng tài.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trung tâm trọng tài đã được cấp Giấy phép thành lập và đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trọng tài thương mại

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị bổ sung hoạt động hoà giải thương mại cho Trung tâm trọng tài (Mẫu số 03/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hoà giải thương mại.

4. Thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở Trung tâm hoà giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm hoà giải thương mại có nhu cầu thay đổi về tên gọi, địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì gửi hồ sơ đề nghị thay đổi đến Bộ Tư pháp.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét ra văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thay đổi theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Giấy tờ có liên quan đến việc thay đổi.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị thay đổi; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hoà giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác (Mẫu số 07/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

5. Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động thì chậm nhất 30 ngày trước ngày chấm dứt hoạt động, Trung tâm hòa giải thương mại thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Bộ Tư pháp.

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải thương mại thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận, Trung tâm hòa giải thương mại báo cáo bằng văn bản cho Bộ Tư pháp.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thu hồi Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại;

- Báo cáo về việc thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận của Trung tâm hòa giải thương mại.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận Báo cáo về việc thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận của Trung tâm hòa giải thương mại.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập Trung tâm hoà giải thương mại.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động, Trung tâm hòa giải thương mại thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 19/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

6. Cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài muốn thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện tại Việt Nam thì lập hồ sơ đề nghị thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam gửi Bộ Tư pháp.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét, quyết định cấp Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại của nước ngoài tại Việt Nam theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành.

- Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh việc thành lập hợp pháp của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp.

- Bản giới thiệu về hoạt động của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài.

- Quyết định cử hoà giải viên thương mại làm Trưởng chi nhánh/Trưởng văn phòng đại diện.

- Danh sách hoà giải viên thương mại dự kiến làm việc tại chi nhánh, nhân viên dự kiến làm việc tại chi nhánh/văn phòng đại diện.

Các giấy tờ kèm theo Giấy đề nghị thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện nếu bằng tiếng nước ngoài thì phải được dịch ra tiếng Việt và bản dịch phải được chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Giấy tờ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp hoặc công chứng, chứng thực ở nước ngoài phải được hợp pháp hoá lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hoá lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Bộ Tư pháp cấp Giấy phép thành lập cho chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):

Tổ chức hoà giải thương mại được thành lập hợp pháp tại nước ngoài.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 10/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

7. Cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam mà Giấy phép thành lập bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu huỷ dưới hình thức khác có thể gửi giấy đề nghị cấp lại đến Bộ Tư pháp để được cấp lại.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét cấp lại Giấy phép thành lập.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 15/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

8. Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

Trình tự thực hiện:

- Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam có nhu cầu thay đổi về tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì gửi hồ sơ đề nghị thay đổi đến Bộ Tư pháp.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp xem xét ra văn bản chấp thuận hoặc từ chối.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị thay đổi theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Giấy tờ có liên quan đến việc thay đổi.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận nội dung thay đổi.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh thành phố trực thuộc trung ương này, sang tỉnh thành phố trực thuộc trung ương khác (Mẫu số 13/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

9. Chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp chi nhánh, văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện tại Việt Nam chấm dứt hoạt động thì chậm nhất 30 ngày trước ngày chấm dứt hoạt động, chi nhánh, văn phòng đại diện thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Bộ Tư pháp.

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày chi nhánh, văn phòng đại diện thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận đối với chi nhánh, chi nhánh, văn phòng đại diện báo cáo bằng văn bản cho Bộ Tư pháp.

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện;

- Báo cáo về việc thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận đối với chi nhánh.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh, văn phòng đại diện.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh, văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Bộ Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Bộ Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của chi nhánh, văn phòng đại diện.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động, chi nhánh, văn phòng đại diện thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận đối với chi nhánh, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 20/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc

Trình tự thực hiện:

- Người có đủ tiêu chuẩn hoà giải viên thương mại muốn trở thành hoà giải viên thương mại vụ việc thì lập hồ sơ đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc gửi Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi người đó thường trú, nơi người đó tạm trú nếu người đề nghị đăng ký là người nước ngoài.

- Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi người đó thường trú, nơi người đó tạm trú nếu người đề nghị đăng ký là người nước ngoài xem xét, ghi tên người đề nghị đăng ký vào danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc và công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng sau đại học;

- Giấy tờ chứng minh đã qua thời gian công tác trong lĩnh vực được đào tạo từ 02 năm trở lên có xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc.

Giấy tờ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp hoặc công chứng, chứng thực ở nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam, trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết:

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

- Người bị từ chối có quyền khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: ghi tên vào danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc và công bố danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Người đề nghị đăng ký phải có đủ tiêu chuẩn hòa giải viên thương mại.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc (Mẫu số 01/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

2. Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp

Trình tự thực hiện:

- Hòa giải viên thương mại vụ việc thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc thì gửi văn bản thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đăng ký hòa giải viên thương mại vụ việc.

- Sở Tư pháp tiến hành xem xét, xóa tên hòa giải viên thương mại vụ việc đó khỏi danh sách của Sở.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị xóa tên hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Không quy định.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân, tổ chức.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: xóa tên hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

3. Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm hòa giải thương mại hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trung tâm đặt trụ sở.

- Sở Tư pháp thẩm tra đủ điều kiện và cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy phép thành lập Trung tâm;

- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của Trung tâm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 05/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày quyết định cấp Giấy phép thành lập có hiệu lực hoặc trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác có hiệu lực.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 04/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

4. Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi tên gọi có hiệu lực, Trung tâm hòa giải thương mại có văn bản đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động gửi Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trung tâm đăng ký hoạt động.

- Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động xem xét ra quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi tên gọi của Trung tâm hòa giải thương mại có hiệu lực.

- Văn bản đề nghị thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung tâm.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hoà giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

5. Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác có hiệu lực, Trung tâm hòa giải thương mại thực hiện đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt địa chỉ trụ sở mới.

- Sở Tư pháp nơi Trung tâm đặt địa chỉ trụ sở mới thẩm tra và xem xét cấp Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động mới, Trung tâm hòa giải thương mại có văn bản thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trung tâm đăng ký hoạt động trước khi thay đổi địa chỉ trụ sở. Sở Tư pháp ra quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động đã cấp cho Trung tâm.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy phép thành lập Trung tâm;

- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của Trung tâm.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ; trường hợp từ chối thì phải thông báo lý do bằng văn bản.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác có hiệu lực.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

6. Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm hòa giải thương mại hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại đặt trụ sở.

- Sở Tư pháp thẩm tra đủ điều kiện và cấp Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Quyết định thành lập chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 06/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 04/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

7. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại mà Giấy đăng ký hoạt động bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác có thể gửi giấy đề nghị cấp lại đến Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động để được cấp lại.

- Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động xem xét cấp lại Giấy phép đăng ký hoạt động.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hoà giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hoà giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hoà giải thương mại (Mẫu số 05/TP-HGTM); Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 06/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 09/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

8. Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp Trung tâm hòa giải thương mại tự chấm dứt hoạt động thì chậm nhất 30 ngày trước ngày chấm dứt hoạt động, Trung tâm hòa giải thương mại thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trung tâm đăng ký hoạt động.

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải thương mại thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận, Trung tâm hòa giải thương mại báo cáo bằng văn bản cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trung tâm đăng ký hoạt động.

- Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Trung tâm đăng ký hoạt động quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại;
- Báo cáo về việc thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận của Trung tâm hòa giải thương mại.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép thành lập của Trung tâm hòa giải thương mại có hiệu lực.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm hòa giải thương mại

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hoà giải thương mại.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động, Trung tâm hòa giải thương mại thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng, hoàn tất các vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại (Mẫu số 19/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

9. Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam hoàn thiện hồ sơ đề nghị đăng ký hoạt động gửi Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt trụ sở của Chi nhánh.

- Sở Tư pháp thẩm tra đủ điều kiện và cấp Giấy đăng ký hoạt động cho chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;

- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy phép thành lập chi nhánh;

- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của chi nhánh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 12/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định cấp Giấy phép thành lập có hiệu lực hoặc trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác có hiệu lực.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 11/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

10. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam mà Giấy đăng ký hoạt động bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu huỷ dưới hình thức khác có thể gửi giấy đề nghị cấp lại đến Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động để được cấp lại.

- Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động xem xét cấp lại Giấy đăng ký hoạt động.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính.

Thành phần hồ sơ: Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy đề nghị.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hoà giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 12/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Giấy đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 16/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

11. Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh có hiệu lực, chi nhánh có văn bản đề nghị thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động gửi Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi chi nhánh đăng ký hoạt động.

- Sở Tư pháp nơi đã cấp Giấy đăng ký hoạt động xem xét ra quyết định thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Chi nhánh.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh (Mẫu số 12/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

12. Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác

Trình tự thực hiện:

- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác có hiệu lực, chi nhánh thực hiện đăng ký hoạt động tại Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đặt địa chỉ trụ sở mới.

- Sở Tư pháp nơi chi nhánh đặt địa chỉ trụ sở mới thẩm tra và xem xét cấp Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày được cấp Giấy đăng ký hoạt động mới, chi nhánh có văn bản thông báo cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi chi nhánh đăng ký hoạt động trước khi thay đổi địa chỉ trụ sở. Sở Tư pháp ra quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động đã cấp cho chi nhánh.

Cách thức thực hiện: Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Giấy đề nghị đăng ký hoạt động theo mẫu do Bộ Tư pháp ban hành;
- Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu Giấy phép thành lập chi nhánh;
- Giấy tờ chứng minh về trụ sở của chi nhánh.

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 12/GP-IIGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày văn bản chấp thuận của Bộ Tư pháp về việc thay đổi địa chỉ trụ sở từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác có hiệu lực.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hoà giải thương mại.

13. Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:

- Trường hợp chi nhánh chấm dứt hoạt động theo quyết định của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài hoặc tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài thành lập chi nhánh tại Việt Nam chấm dứt hoạt động thì chậm nhất 30 ngày trước ngày chấm dứt hoạt động, chi nhánh thông báo bằng văn bản về việc chấm dứt hoạt động cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi chi nhánh đặt trụ sở.

- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày chi nhánh thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận, chi nhánh báo cáo bằng văn bản cho Sở Tư pháp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi chi nhánh đăng ký hoạt động.

- Sở Tư pháp quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.

Cách thức thực hiện: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua hệ thống bưu chính

Thành phần hồ sơ:

- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động của chi nhánh;
- Báo cáo về việc thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận.

Số lượng hồ sơ: Không quy định.

Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận báo cáo của chi nhánh.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Tư pháp.

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Tư pháp.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh.

Lệ phí (nếu có): Không quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày quyết định chấm dứt hoạt động, chi nhánh, thanh toán xong các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác, thanh lý các hợp đồng lao động, hoàn tất các vụ việc đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam (Mẫu số 20/TP-HGTM) ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP.

Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 22/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính phủ về hòa giải thương mại.

- Thông tư số 02/2018/TT-BTP ngày 26/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành và hướng dẫn sử dụng một số biểu mẫu về tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh
4cm x 6cm

GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ
LÀM HÒA GIẢI VIÊN THƯƠNG MẠI VỤ VIỆC

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Tên tôi là:

Tôi đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc với các nội dung sau đây:

1. Họ và tên (*ghi bằng chữ in hoa*):.....Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chứng minh nhân dân số/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân số:

Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay:.....

Điện thoại:.....

Email:.....

2. Nghề nghiệp:.....

Tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của hòa giải viên thương mại theo quy định pháp luật.

Tài liệu gửi kèm:

1.....

2.....

Tỉnh (thành phố), ngày..... tháng..... năm....

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Chúng tôi gồm các sáng lập viên có tên sau đây (ghi rõ và đầy đủ thông tin vào các cột dưới đây):

STT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Số CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ Căn cước công dân; Ngày cấp; Nơi cấp	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nghề nghiệp
1	2	3	4	5	6	7	8

Đề nghị thành lập Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại (ghi tên gọi đầy đủ):

.....
.....

Tên viết tắt (nếu có):

.....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

2. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

3. Địa điểm đặt trụ sở:.....

.....

4. Lĩnh vực hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại:

.....

.....

.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.....

2.

Tỉnh (thành phố), ngày.... tháng.....năm...

Các sáng lập viên

(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
CHO TRUNG TÂM TRỌNG TÀI

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Trung tâm trọng tài thương mại.....

Giấy phép thành lập số:được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm....

Giấy đăng ký hoạt động số.....được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm....

Địa chỉ trụ sở:.....

Chủ tịch Trung tâm trọng tài thương mại:

Họ và tên:Nam/nữ:

Ngày sinh:...../...../.....

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Đề nghị bổ sung hoạt động hòa giải thương mại cho Trung tâm trọng tài với nội dung cụ thể như sau:

.....
.....
.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.

2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...

Người đại diện theo pháp luật
của Trung tâm trọng tài
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI/
CHI NHÁNH TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại.....

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại:

Họ và tên:.....Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chức vụ:.....

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Đề nghị đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại:.....

Tên viết tắt (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Giấy phép thành lập số:được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm...

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Website (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở:

3. Lĩnh vực hoạt động:

.....

.....
Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.....

2.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...

Người đại diện theo pháp luật
của Trung tâm hòa giải thương mại
(Ký và ghi rõ họ, tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Số:...../DKHD-HGTM

UBND, TỈNH, TP.....
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ĐKHD-HGTM

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI**

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại:

.....
.....

Tên viết tắt: (nếu có).....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

Giấy phép thành lập số:.....

được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Số điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Website (nếu có).....

2. Địa điểm đặt trụ sở.....

.....

3. Lĩnh vực hoạt động:

.....

.....

4. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:.....Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chức vụ:.....

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email:.....

5. Danh sách sáng lập viên Trung tâm hòa giải thương mại:

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số CMND/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân; Ngày cấp; Nơi cấp	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nghề nghiệp
1	2	3	4	5	6

6. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại:

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi	Xác nhận nội dung thay đổi (Ký tên, đóng dấu)
1	2	3	4

GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Số:...../ĐKHĐ-CNHTGM

UBND, TỈNH, TP.....

SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ĐKHD-CNHGTM

Tỉnh (thành phố), ngày... ..tháng... ..năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
CHI NHÁNH CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI**

1. Tên chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại:

.....

Tên viết tắt: (nếu có):

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

.....

Số điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Website (nếu có).....

2. Địa điểm đặt trụ sở chi nhánh:

.....

3. Lĩnh vực hoạt động của chi nhánh:

.....

.....

.....

4. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên:.....Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp...../...../.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email:.....

5. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh của Trung tâm hòa giải thương mại

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi	Xác nhận nội dung thay đổi (ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI
TÊN GỌI, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
TỪ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG NÀY SANG
TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THỰC TRUNG ƯƠNG KHÁC**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Trung tâm hòa giải thương mại.....

Giấy phép thành lập số.....được Bộ Tư pháp cấp ngày....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động sốđược Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website: (nếu có).....

Đề nghị thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi mới của Trung tâm hòa giải thương mại (bao gồm tên viết tắt, tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Địa chỉ trụ sở mới:

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm bao gồm:

1.....

2.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...

Người đại diện theo pháp luật
của Trung tâm hòa giải thương mại
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP
CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Trung tâm hòa giải thương mại.....

Giấy phép thành lập số:.....được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....Nơi sinh:.....

Chức vụ:.....

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân:

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Đề nghị Bộ Tư pháp cấp lại Giấy phép thành lập cho Trung tâm hòa giải thương mại với lý do cấp lại như sau:

.....

.....

.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.

2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm
hòa giải thương mại
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI/CHI NHÁNH
TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI**

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại:.....

Giấy đăng ký hoạt động sốđược Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng..... năm....

Địa chỉ trụ sở Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại:

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chức vụ:.....

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân:

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Đề nghị cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại với lý do cấp lại như sau:.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.

2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
Người đại diện theo pháp luật của
Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh
Trung tâm hòa giải thương mại
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THÀNH LẬP CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài.....

Địa chỉ trụ sở

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:..... Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Đề nghị thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài:.....

Tên viết tắt:(nếu có).....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website: (nếu có).....

2. Địa điểm đặt trụ sở chi nhánh/văn phòng đại diện:.....

3. Lĩnh vực hoạt động của chi nhánh/văn phòng đại diện:

4. Trưởng chi nhánh/văn phòng đại diện:

Họ và tên: Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Quốc tịch:

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email:.....

5. Thời gian hoạt động:.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.....

2.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...

*Người đại diện theo pháp luật của
tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI
THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Giấy phép thành lập số:.....được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:.....Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Đề nghị đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:.....

Tên viết tắt:

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Điện thoại:..... Fax:..... Email:.....

Website (nếu có):.....

2. Địa chỉ trụ sở :.....

3. Lĩnh vực hoạt động:

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

- 1.....
- 2.....

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...

Người đại diện theo pháp luật
của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại
nước ngoài
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Mẫu số 12/TP-HGTM

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA
CHI NHÁNH TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Số:...../ĐKHD-CNHGNN

UBND, TỈNH, TP.....
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/ĐKHD-CNHGNN

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

**GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH
TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

1. Tên chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài:

.....

Tên viết tắt: (nếu có).....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Giấy phép thành lập số:.....được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm....

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Website (nếu có):.....

2. Địa điểm đặt trụ sở chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài:
(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):.....

.....

3. Lĩnh vực hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài:

.....

.....

.....

4. Trưởng chi nhánh:

Họ và tên:Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Quốc tịch:

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

5. Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài:

STT	Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi	Xác nhận nội dung thay đổi (ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI TÊN GỌI, TRƯỞNG CHI NHÁNH,
ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ CỦA CHI NHÁNH TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM TỪ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC
TRUNG ƯƠNG NÀY SANG TỈNH, THÀNH PHỐ
TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG KHÁC**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Giấy phép thành lập số.....được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động số.....được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại:..... Fax:.....

Email:..... Website: (nếu có).....

Đề nghị thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên gọi mới của chi nhánh (bao gồm cả tên viết tắt, tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):

2. Trưởng chi nhánh mới:

Họ và tên: Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Quốc tịch:

Điện thoại..... Email:.....

3. Địa chỉ trụ sở mới của chi nhánh:.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm:

1.
2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
Trưởng Chi nhánh tổ chức hòa giải thương
mại nước ngoài tại Việt Nam
(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP THÀNH LẬP
CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI
THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi: Bộ Tư pháp

Chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Giấy phép thành lập số:.....được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Trưởng chi nhánh/văn phòng đại diện tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:

Họ và tên:Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....Quốc tịch.....

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Đề nghị Bộ Tư pháp cấp lại Giấy phép thành lập chi nhánh/văn phòng đại diện tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với lý do cấp lại như sau:

.....
.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.
2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...
Trưởng chi nhánh/văn phòng đại diện/
tổ chức hòa giải thương mại
nước ngoài tại Việt Nam
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP LẠI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CỦA
TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Sở Tư pháp.....

Chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Giấy đăng ký hoạt động số.....được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Địa chỉ trụ sở:

Trưởng chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:

Họ và tên:Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Quốc tịch:

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Đề nghị Sở Tư pháp cấp lại Giấy đăng ký hoạt động chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam với lý do cấp lại như sau:.....

Chúng tôi cam kết nghiêm chỉnh tuân thủ pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ do pháp luật quy định.

Tài liệu gửi kèm :

1.

2.

Tỉnh (thành phố), ngày... tháng ...năm...

Trưởng chi nhánh của tổ chức hòa giải
thương mại nước ngoài tại Việt Nam

(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

TÊN CỦA TRUNG TÂM
HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

THÔNG BÁO
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI
THƯƠNG MẠI/CHI NHÁNH/ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN
CỦA TRUNG TÂM HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI

Kính gửi:

- Bộ Tư pháp:
- Sở Tư pháp.....

Trung tâm hòa giải thương mại

Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm hòa giải thương mại:

Họ và tên:Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chức vụ:.....

Chứng minh nhân dân/Số hộ chiếu/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Điện thoại:.....Email:.....

Thông báo chấm dứt hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh/văn phòng đại diện của Trung tâm hòa giải thương mại cụ thể như sau:

1. Tên Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh/văn phòng đại diện của Trung tâm hòa giải thương mại:.....

Tên viết tắt: (nếu có).....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Giấy phép thành lập Trung tâm hòa giải thương mại số.....được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm/ Chi nhánh số..... được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

2. Địa chỉ:.....
.....

3. Lý do chấm dứt hoạt động:
.....
.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tài liệu gửi kèm:

1.
2.

Người đại diện theo pháp luật
của Trung tâm hòa giải thương mại
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

**TÊN CỦA TỔ CHỨC
HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
NƯỚC NGOÀI
TẠI VIỆT NAM**

Mẫu số 20/TP-HGTM
(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2018/TT-BTP)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh (thành phố), ngày.....tháng.....năm.....

Số:

**THÔNG BÁO
CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH/VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN CỦA TỔ CHỨC HÒA GIẢI THƯƠNG MẠI
NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

Kính gửi:

- Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp.....

Chi nhánh/ văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.....

Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:.....Nam/nữ:.....

Ngày sinh:...../...../.....

Chức vụ:.....

Quốc tịch:.....

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân/Thẻ Căn cước công dân:.....

Ngày cấp:...../...../.....Nơi cấp:.....

Thông báo chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam cụ thể như sau:

1. Tên chi nhánh/văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam:.....

Tên viết tắt: (nếu có):.....

Tên giao dịch bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Giấy phép thành lập chi nhánh/ văn phòng đại diện số.....được Bộ Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh số..... được Sở Tư pháp cấp ngày.....tháng.....năm.....

2. Địa chỉ:.....
.....

3. Lý do chấm dứt hoạt động:
.....
.....
.....

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ thủ tục chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

Tài liệu gửi kèm :

1.
2.

Người đại diện theo pháp luật
của chi nhánh/văn phòng đại diện
tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài
tại Việt Nam
(Ký, ghi rõ họ, tên và đóng dấu)